

VINACAPITAL-VIBF

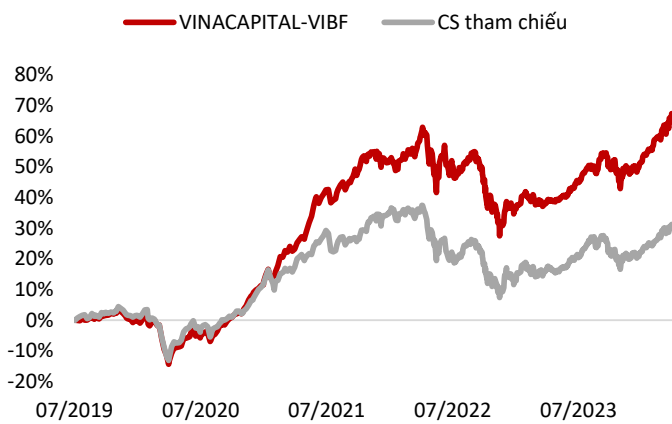
Chiến lược đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là giúp nhà đầu tư tiếp cận được những cổ phiếu tiềm năng đồng thời đầu tư vào trái phiếu để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Chiến lược phân bổ của Quỹ là 50:50.

Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào trái phiếu, giấy tờ có giá và các sản phẩm có thu nhập cố định khác được phát hành bởi những công ty uy tín, có lợi nhuận bền vững và khả năng đáp ứng nguồn vốn tốt, trong khi vẫn đáp ứng được tỷ suất sinh lời yêu cầu của nhà đầu tư.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VIBF

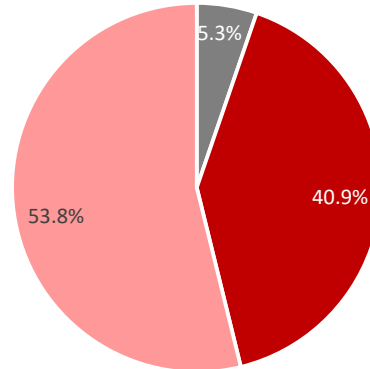
	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	484.6	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	16,734.2	
Lợi nhuận tháng 03/2024 (%)	3.3	1.5
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	10.5	7.4
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%)	10.7	4.0
Lợi nhuận kép trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	11.4	5.8
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	67.3	30.9

\*CSTC: Chỉ số tham chiếu (Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)  
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Tiền mặt ■ CD & Trái phiếu & Tiền gửi NH ■ Cổ phiếu

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	2/7/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Chỉ số P/E 2024 (x)	9.4	12.1
Chỉ số P/B 2024 (x)	2.1	1.7
Chỉ số ROE 2024 (%)	18.2	13.8
Lợi suất cổ tức (%)	2.6	2.8
Số lượng chứng khoán	19	419

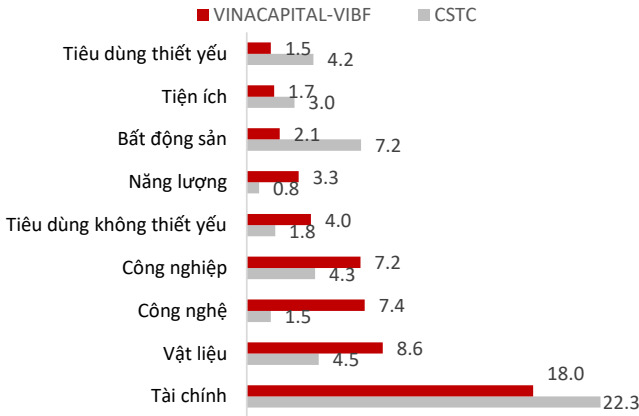
Chỉ số danh mục trái phiếu

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	1.0
Lợi suất khi đáo hạn (%)	6.7

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

**Phân bố theo ngành**

% Giá trị tài sản ròng



**Danh mục đầu tư lớn**

Tên	Ngành	Tỷ trọng (%)	
<b>Cổ phiếu</b>	FPT	Công nghệ	7.4
	MBB	Tài chính	7.3
	ACB	Tài chính	4.0
	TCB	Tài chính	3.8
	PVD	Năng lượng	3.3
<b>Trái phiếu</b>	TN1122016	Bất động sản	12.3
	KDHH2225001	Bất động sản	7.3
	BAF122029	Tiêu dùng thiết yếu	4.2

**Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF**

**CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU**

Trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, tổng lượng phát hành trong tháng 3/2024 đạt 10,8 nghìn tỷ đồng, giảm 60% so với cùng kỳ năm trước. Lĩnh vực Bất động sản dẫn đầu tỷ trọng phát hành với 9,25 nghìn tỷ đồng, chiếm 85,6% tổng lượng phát hành, có lợi suất trung bình 10,6% và thời gian đáo hạn trung bình là 2,6 năm. Tiếp theo là ngành Ngân hàng, với Ngân hàng Quân đội là tổ chức phát hành duy nhất, huy động được 1,1 nghìn tỷ đồng, chiếm 9,7% tổng vốn huy động, với lợi suất trung bình là 6,4% và thời gian đáo hạn là 8,0 năm. 500 tỷ đồng còn lại, chiếm khoảng 4,6% tổng lượng phát hành, là của Công ty Chứng khoán Rồng Việt (VDSC) thuộc Khối Dịch vụ Tài chính.

**CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN**

Chỉ số VN-Index tăng 2,5% trong tháng 3, ghi nhận 5 tháng tăng liên tục của thị trường. Với kỳ vọng kinh tế hồi phục và môi trường lãi suất thấp, đây là lần đầu tiên thị trường chứng khoán (TTCK) ghi nhận mức tăng liên tục 5 tháng liền kể từ năm 2017. Tính từ đầu năm, chỉ số VN-Index đã tăng 13,6%. Mức tăng này gần như là cao nhất so với các TTCK châu Á khác trong quý 1, chỉ đứng sau Nhật Bản. (tiếp tục ở cột bên cạnh)

**Lợi nhuận hằng tháng**

	Lợi nhuận	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
<b>2022</b>	-0.1%	1.9%	3.1%	-2.8%	-1.6%	-1.7%	-0.8%	3.9%	-5.9%	-5.5%	-1.5%	0.5%	-10.5%
<b>2023</b>	4.0%	-2.8%	0.6%	0.5%	1.0%	2.9%	3.8%	1.3%	-1.0%	-5.3%	3.7%	2.2%	11.2%
<b>2024</b>	2.6%	4.3%	3.3%										10.5%

**Thông tin quan trọng**

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.

**Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tt)**

Trong tháng 3, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã lấy ý kiến về dự thảo sửa đổi một số điều trong Thông tư 120/2020/TT-BTC để cho phép nhà đầu tư nước ngoài không cần ký quỹ 100% tiền trước khi mua chứng khoán. Đây là nút thắt quan trọng nhất, nếu được gỡ sẽ giúp TTCK Việt Nam thỏa mãn điều kiện nâng hạng lên thị trường mới nổi của FTSE Russell.

Tuy nhiên, TTCK đã xuất hiện những phiên điều chỉnh xen kẽ với nhịp tăng trong tháng 3 trước những áp lực về tỷ giá (tỷ giá USD/VND đã tăng 2,2% trong quý 1) và việc Ngân hàng nhà nước phát hành tín phiếu hút bớt tiền về nhằm giảm thanh khoản dư thừa trong hệ thống ngân hàng. Ngoài ra, vụ việc Công ty chứng khoán VNDirect bị hacker tấn công cũng ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư.

Thanh khoản của TTCK tăng trong tháng 3, với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày đạt 1,2 tỷ USD, tính trên cả 3 sàn. Đây là mức cao nhất trong vòng 2 năm nay. Tuy nhiên, khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh trong tháng 3 với giá trị bán ròng lên đến 456 triệu USD, đưa tổng mức bán ròng từ đầu năm lên 467 triệu USD.

Mặc dù TTCK có một số biến động trong tháng 3 và không loại trừ sự biến động vẫn có thể tiếp tục do có nhiều biến số trong ngắn hạn, chúng tôi vẫn lạc quan về triển vọng dài hạn của TTCK Việt Nam với việc kinh tế trong nước đang trên đường hồi phục, mức định giá hợp lý hiện tại, triển vọng về nâng hạng TTCK và áp lực về tỷ giá sẽ giảm bớt trong nửa sau của năm 2024.

**CẬP NHẬT QUỸ**

VINACAPITAL - VIBF đã thể hiện một hiệu suất đầu tư rất tích cực trong năm tài chính hiện tại. Giá trị tài sản ròng trên mỗi chứng chỉ quỹ đã tăng 3,3%, vượt qua mức tăng 1,5% của chỉ số tham chiếu (CSTC) trong tháng 3. Trong quý 1/2024, quỹ đã mang lại mức lợi nhuận 10,5% so với mức 7,4% của chỉ số tham chiếu.

Sự vượt trội của Quỹ so với CSTC đến từ việc phân bổ danh mục vào ba ngành chủ chốt: Tài chính, Công nghệ Thông tin và Hàng tiêu dùng không thiết yếu. Một yếu tố then chốt phải kể đến đó là sự lựa chọn cổ phiếu rất hiệu quả. Danh mục đầu tư ngân hàng của quỹ đã có mức tăng 5% trong tháng 3, cao hơn đáng kể so với mức tăng 1,1% của ngành tài chính trong chỉ số VN-Index. Các ngân hàng nằm trong danh mục của quỹ đã đặt kế hoạch tăng trưởng lợi nhuận trước thuế từ 7-18% với tăng trưởng tín dụng từ 14-16% trong năm 2024.

Danh mục đầu tư ngành hàng tiêu dùng không thiết yếu của quỹ đã đạt được mức tăng trưởng ấn tượng với tổng lợi nhuận là 11,2% trong tháng 3, vượt trội so với mức tăng 8,8% của ngành này trong VN-Index. Sự tăng trưởng này được hỗ trợ bởi sự phục hồi của cả nhu cầu toàn cầu và nội địa. Một điểm nhấn đáng chú ý là việc MWG công bố bán 5% cổ phần trong chuỗi Bách Hóa Xanh cho CDH Investments, phản ánh triển vọng tích cực sau gần một thập kỷ đầu tư. Ngoài ra, MWG đã đưa ra chỉ tiêu doanh số bán hàng năm 2024 ở mức 125 nghìn tỷ đồng (tăng 6% so với năm trước) và lợi nhuận sau thuế là 2,4 nghìn tỷ đồng (tăng 14,3 lần so với năm trước), nhờ áp lực cạnh tranh giảm bớt trong mảng điện thoại di động và sự chuyển mình tích cực trong kinh doanh bán lẻ hàng tiêu dùng và thực phẩm.

VINACAPITAL-VIBF duy trì một danh mục đầu tư cổ phiếu đa dạng và hướng đến tăng trưởng ở mức định giá hấp dẫn so với CSTC, với chỉ số P/E là 9,4x cho năm 2024 và mức tăng trưởng lợi nhuận dự báo là 28,8%, so với mức P/E 12,1x cho năm 2024 của VN-Index.